

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **15/2022/HSST**

Ngày: **16/02/2022**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lư Thành Danh

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nhâm Thị Thanh Trang - là thư ký Toà án nhân dân quận C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C tham gia phiên toà: Ông Đồng Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2022, Toà án nhân dân quận C mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2021/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2022/QĐXXST-HS ngày 27/01/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Vũ L; sinh năm: 1999; tại: Cần Thơ; nơi cư trú: 308A khu vực A, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B (sống) và bà Lê Kim C (sống); vợ: Lý Huỳnh T, có 01 con sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh **Lê Đông U;** sinh năm: 1983 (đã chết). Địa chỉ: 51H/9 Khu vực 5, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

Đại diện hợp pháp của bị hại: Chị **Huỳnh Thị M,** sinh năm: 1993 (vợ Lê Đông U). Địa chỉ: 51H/9 Khu vực 5, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị **Huỳnh Thị M,** sinh năm: 1993 (vợ Lê Đông U). Địa chỉ: 51H/9 Khu vực 5, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

2/ **Lê Huỳnh Gia B**; sinh năm: 2012. Đại diện hợp pháp: Chị **Huỳnh Thị M**, sinh năm: 1993 (vợ Lê Đông U). Địa chỉ: 51H/9 Khu vực 5, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

3/ **Lê Huỳnh Gia H**; sinh năm: 2019. Đại diện hợp pháp: Chị **Huỳnh Thị M**, sinh năm: 1993 (vợ Lê Đông U). Địa chỉ: 51H/9 Khu vực 5, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ.

4/ Bà **Lê Thị Hằng N**; sinh năm: 1968. Địa chỉ: 9/3 khu vực T, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 26/5/2021, Nguyễn Vũ L điều khiển xe mô tô biển số 65B1-891.14 trên đường Trương Vĩnh Nguyên hướng từ đường dẫn Cầu Cần Thơ về phường P, quận C. Khi đến đoạn thuộc khu vực Thạnh Mỹ, phường Thường Thạnh, quận C, thành phố Cần Thơ thì xảy ra va chạm trực diện vào đầu xe mô tô biển số 65B1-621.57 do anh Lê Đông U điều khiển chở vợ là chị Huỳnh Thị M và con là cháu Lê Huỳnh Gia B và Lê Huỳnh Gia H. Hậu quả, anh U bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ, đến ngày 27/5/2021 thì Lê Đông U tử vong.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô biển số 65B1-621.57; 01(một) xe mô tô biển số 65B1-891.14.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 36/TT ngày 04/6/2021 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế thành phố Cần Thơ kết luận: anh Lê Đông U tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Nguyễn Vũ L khai nhận: bản thân không có giấy phép lái xe theo quy định. Vào khoảng 17 giờ cùng ngày, L có sử dụng rượu, bia ở khu vực Chợ Cái Chanh, phường Thường Thạnh, quận C, đến khoảng 20 giờ thì nghỉ. L điều khiển xe mô tô 65B1-891.14 theo Quốc lộ 1A, rẽ vào đường Trương Vĩnh Nguyên đi về nhà ở gần Cầu Ngã Bát; khi đến đoạn thuộc khu vực Thạnh Mỹ, phường Thường Thạnh thì bị ngủ gật, xe của L di chuyển lấn sang làn đường bên trái, làn đường giành cho xe di chuyển theo hướng ngược lại, va chạm với xe mô tô do Lê Đông U điều khiển.

Quá trình điều tra xác định nguyên nhân xảy ra vụ va chạm khiến Lê Đông U tử vong là do lỗi của Nguyễn Vũ L điều khiển xe khi đã sử dụng rượu (bia) nồng độ còn trong máu là 228mg/100ml máu, điều khiển xe đi ngược chiều, không có giấy phép lái xe theo quy định.

Đối với xe mô tô 65B1-891.14 do Lê Thị Hằng Nga đứng tên chủ sở hữu. Quá trình sử dụng, chị Nga đã bán lại cho Nguyễn Vũ L. Xe mô tô biển số 65B1-621.57 là do Huỳnh Thị M đứng tên chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: chị Huỳnh Thị M yêu cầu bồi thường số tiền **350.000.000đ**.

Tại Cáo trạng số: 119/CT-VKS-CR ngày 19/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố Nguyễn Vũ L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố và đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của chị M, cụ thể: bồi thường tiền viện phí của anh Lê Đông U, chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại tổng cộng là **229.360.496đ**; bồi thường tiền viện phí cho chị M: **12.710.593đ**; bồi thường thiệt hại chi phí sửa xe cho chị M là **2.000.000đ**; cấp dưỡng nuôi hai con của anh Lê Đông U đến khi hai con đủ 18 tuổi theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên yêu cầu bồi thường dần mỗi tháng **1.000.000đ**.

Chị Huỳnh Thị M đại diện hợp pháp của bị hại là anh Lê Đông U yêu cầu bồi thường bồi thường tiền viện phí của anh Lê Đông U; chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại, tổng cộng là **229.360.496đ** (trong đó: tiền viện phí của anh U: 7.838.496đ; tiền chi phí mai táng, đám tang tổng cộng: 161.522.000đ; tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 60.000.000đ), yêu cầu bồi thường một lần, không đồng ý cho bồi thường dần mỗi tháng; yêu cầu cấp dưỡng nuôi hai con của anh Lê Đông U đến khi hai con đủ 18 tuổi theo quy định pháp luật. Về hình phạt đối với bị cáo: yêu cầu xử phạt tù bị cáo với mức hình phạt cao nhất của khung hình phạt.

Đối với thương tích, chi phí điều trị của chị Huỳnh Thị M, chị M yêu cầu bị cáo bồi thường tiền viện phí là **12.710.593đ**. Ngoài ra, chị M yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại chi phí sửa xe cho chị M là **2.000.000đ**.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu kết luận vụ án:

Xét thấy, vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/5/2021, Nguyễn Vũ L điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ trong tình trạng đã sử dụng rượu (bia), nồng độ còn 228mg/100ml máu, điều khiển xe đi ngược chiều, không có giấy phép lái xe theo quy định dẫn đến vụ tai nạn, làm anh Lê Đông U tử vong. Hành vi của Nguyễn Vũ L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ nên Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã viện dẫn.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị áp dụng Điều 591 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại theo quy định pháp luật.

Về vật chứng: Xe mô tô biển số 65B1-891.14 do Lê Thị Hằng Nga đứng tên chủ sở hữu, chị Nga đã bán lại cho bị cáo. Đề nghị trả lại cho bị cáo.

Xe mô tô biển số 65B1-621.57 do chị Huỳnh Thị M đứng tên chủ sở hữu: đề nghị trả lại cho chủ sở hữu là chị M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của chị Huỳnh Thị M tại cơ quan điều tra và phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26/5/2021, Biên bản dựng lại hiện trường ngày 16/6/2021 và các tài liệu, chứng cứ khác. Do đó, xét thấy có đủ cơ sở để kết luận: hành vi của bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 65B1-891.14 tham gia giao thông đường bộ trong tình trạng đã sử dụng rượu (bia), nồng độ cồn 228mg/100ml máu, điều khiển xe đi ngược chiều, không có giấy phép lái xe dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 65B1-621.57 do anh Lê Đông U điều khiển chở vợ là chị Huỳnh Thị M và con là cháu Lê Huỳnh Gia B và Lê Huỳnh Gia H tại khu vực Thạnh Mỹ, phường Thường Thạnh, quận C, thành phố Cần Thơ vào ngày 26/5/2021; hậu quả làm anh Lê Đông U tử vong do chấn thương sọ não. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8 Điều 8, Điều 9, Điều 13, khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là chính xác.

[3] Bị cáo là người trưởng thành, đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Bị cáo thấy trước được hành vi của mình là nguy hiểm, có thể gây thiệt hại nghiêm trọng cho tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác nhưng bị cáo đã quá tự tin cho rằng hậu quả đó sẽ không xảy ra nhưng thực tế hành vi của bị cáo đã gây ra thiệt hại nghiêm trọng cho tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Do đó, cần phải buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự và có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo cho bị cáo biết tôn trọng tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản Điều 51 Bộ luật Hình sự; về nhân thân: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:*

Chị Huỳnh Thị M đại diện hợp pháp của bị hại anh Lê Đông U yêu cầu bồi thường bồi thường tiền viện phí của anh U; chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại, tổng cộng là **229.360.496đ** (trong đó: tiền viện phí của anh U:

7.838.496đ; tiền chi phí mai táng, đám tang tổng cộng: 161.522.000đ; tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 60.000.000đ); yêu cầu cấp dưỡng nuôi hai con của anh Lê Đông U đến khi hai con đủ 18 tuổi theo quy định pháp luật. Xét thấy, các khoản yêu cầu và số tiền gia đình bị hại yêu cầu là có cơ sở; đồng thời bị cáo cũng đồng ý bồi thường số tiền này nên yêu cầu này là có cơ sở, được chấp nhận. Do bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại **2.000.000đ** nên bị cáo còn phải bồi thường thêm **227.360.496đ** và cấp dưỡng cho hai con của anh U đến khi hai con đủ 18 tuổi theo quy định pháp luật, mức cấp dưỡng **745.000đ/tháng/01 con**.

Đối với thương tích của chị Huỳnh Thị M, chị M yêu cầu bị cáo bồi thường tiền viện phí là **12.710.593đ**; xét thấy, yêu cầu bồi thường của chị M là có cơ sở; đồng thời bị cáo cũng đồng ý bồi thường số tiền này nên yêu cầu này là có cơ sở, được chấp nhận.

Đối với yêu cầu của chị M yêu cầu bồi thường thiệt hại chi phí sửa xe cho chị M là **2.000.000đ**, bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo.

Đối với việc bị cáo cho rằng không có khả năng bồi thường một lần nên yêu cầu bồi thường dần mỗi tháng **1.000.000đ**; Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu này không được chị M chấp nhận; hơn nữa khả năng thi hành án dân sự của bị cáo sẽ được xem xét trong giai đoạn thi hành án dân sự. Do đó, yêu cầu bồi thường dần của bị cáo là không có cơ sở, không được chấp nhận.

[6] *Về vật chứng:*

Xe mô tô 65B1-891.14 do Lê Thị Hằng N đứng tên chủ sở hữu, quá trình sử dụng, chị Nga đã bán lại cho bị cáo nhưng chưa làm thủ tục sang tên nên chiếc xe này thuộc sở hữu của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại nên cần tiếp tục lưu giữ chiếc xe này để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án dân sự của bị cáo.

Xe mô tô biển số 65B1-621.57 là do Huỳnh Thị M đứng tên chủ sở hữu: cần trả lại cho chủ sở hữu là chị M.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu **200.000đ** án phí hình sự sơ thẩm và **12.103.500đ** án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 8 Điều 8, Điều 9, Điều 13, khoản 1 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ;

Điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Nguyễn Vũ L phạm tội: "**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**".

Xử phạt: **Nguyễn Vũ L 04 (Bốn) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 357, khoản 2 Điều 468, Điều 589, 590, 591 Bộ luật Dân sự;

Nguyễn Vũ L phải bồi thường cho gia đình bị hại là chị Huỳnh Thị M tiền viện phí của anh Lê Đông U; chi phí mai táng; tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại, tổng cộng là **229.360.496đ** (trong đó: tiền viện phí của anh U: 7.838.496đ; tiền chi phí mai táng, đám tang tổng cộng: 161.522.000đ; tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 60.000.000đ). Nguyễn Vũ L đã bồi thường **2.000.000đ** nên còn phải bồi thường thêm cho gia đình bị hại là chị Huỳnh Thị M số tiền **227.360.496đ** (Hai trăm hai mươi bảy triệu ba trăm sáu mươi ngàn bốn trăm chín mươi sáu đồng).

Nguyễn Vũ L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con của anh Lê Đông U là Lê Huỳnh Gia B, sinh ngày 21/11/2012 và Lê Huỳnh Gia H, sinh ngày 07/10/2019, mức cấp dưỡng **745.000đ** (Bảy trăm bốn mươi lăm ngàn đồng)/tháng/01 cháu, kể từ khi Bản án có hiệu lực đến khi con đủ 18 tuổi.

Bị cáo Nguyễn Vũ L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản cho chị Huỳnh Thị M số tiền **14.710.593đ** (Mười bốn triệu bảy trăm mười ngàn năm trăm chín mươi ba đồng) (trong đó, tiền viện phí của chị M: 12.710.593đ và tiền sửa xe 2.000.000đ).

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, Nguyễn Vũ L còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền và thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về vật chứng: căn cứ 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tiếp tục lưu giữ: 01 xe mô tô 65B1-891.14 của bị cáo Nguyễn Vũ L (do chị Lê Thị Hằng Nga đứng tên) để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo về bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại.

Trả lại cho chị Huỳnh Thị M: 01 xe mô tô biển số 65B1-621.57.

4. Về án phí: căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí;

Bị cáo phải chịu **200.000đ** (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và **12.103.500đ** (Mười hai triệu một trăm lẻ ba ngàn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa; bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

6. Về quyền yêu cầu thi hành án dân sự:

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ.
- VKSND Q. C.
- VKSND Tp. Cần Thơ.
- Trại giam, Công an Q. C.
- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo; đương sự.

Nguyễn Thị Thùy Trang